

VNINDEX 1,102.43 +0.15%	HNX 228.48 +0.14%	UPCOM 86.16 +0.80%	DOW JONES 37,404.35 +0.87%	NIKKEI 225 33,140.47 -1.59%	DAX 16,687.42 -0.27%
--	------------------------------------	-------------------------------------	---	--	---------------------------------------



Nhận định thị trường và chiến lược

"Tiếp tục kiểm định lại vùng 1110 điểm"

Đóng cửa phiên giao dịch 21/12, VN-Index tăng không đáng kể +1.67 điểm (+0.15%) lên 1102.43 điểm, tổng GTGD trên sàn HOSE tương đương với phiên trước đó, đạt 9.68 tỷ đồng. Chỉ số VN30 tăng +0.42 điểm (+0.04%) lên mức 1097.43 điểm, trong đó có 10 mã tăng, 8 mã tham chiếu và 12 mã giảm.

Thanh khoản của thị trường duy trì thấp trong 2 phiên gần đây, hầu hết các cổ phiếu vận động trong biên độ hẹp, ngoại trừ một số mã tiêu biểu đi ngược so với thị trường như HAG (+6.8%), PNJ (+4.48%), DBC (+2.92%). Theo thống kê, hầu hết các nhóm ngành tăng nhẹ, tuy nhiên dòng tiền trung tại đây không nhiều. Cụ thể các nhóm tăng gồm Ô tô và phụ tùng (+1.73%), Hàng không và gia dụng (+1.62%), Du lịch và giải trí (+0.83%), Truyền thông (+0.7%). Các nhóm thu hút dòng tiền như Bất động sản, Chứng khoán, Thực phẩm và đồ uống, Tài nguyên cơ bản, Ngân hàng hiện tăng rất ít, thậm chí đang đậm chân tại chỗ.

Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VNIndex (+0.15%), HNXIndex (+0.14%), UPCOMIndex (+0.79%), VN30 (+0.04%), HNX30 (+0.15%), TRNMID (+0.4%), VNSML (+0.2%), VNDIAMOND (+0.63%), VNFINLEAD (-0.26%), VNCOND (+1.48%), VNCONS (+0.31%).

Các cổ phiếu tác động tăng điểm tới VN-Index gồm BID (+0.7 điểm), PNJ (+0.29 điểm), VHM (+0.27 điểm), TCB (+0.26 điểm). Ngược lại, các cổ phiếu kéo giảm điểm chỉ số gồm GAS (-0.28 điểm), VCB (-0.28 điểm), STB (-0.16 điểm), VNM (-0.15 điểm). Khối ngoại bán ròng -538 tỷ đồng, trong đó các cổ phiếu bị nước ngoài bán ròng nhiều nhất gồm HPG (-106.6 tỷ), STB (-53.61 tỷ), KBC (-52.53 tỷ), VCB (-50.94 tỷ). Các cổ phiếu được nước ngoài mua ròng gồm MWG (+31.04 tỷ), HDG (+14.52 tỷ), FTS (+12.14 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Kết phiên đảo hạn hợp đồng tương lai của chỉ số VN30, thị trường giao dịch khá êm đềm và không có nhiều thay đổi so với phiên trước. Dòng tiền tiếp tục duy trì ở mức thấp tương đương các phiên gần đây và đủ để VN-Index đóng cửa trong sắc xanh. Với việc đi ngang thanh khoản thấp, nhà đầu tư khá khó khăn trong việc giao dịch bởi chỉ xuất hiện một vài cổ phiếu đi ngược thị trường. Trên biểu đồ khung ngày, VN-Index vẫn đang vận động dưới các đường MA tại vùng 1100 điểm, thị trường hiện đang thiếu động lực từ các nhóm ngành dẫn dắt để có thể thay đổi xu hướng. Với tâm lý âm ảm, thị trường có khả năng sẽ tiếp tục đi ngang trong hộp tích lũy 1080 - 1130 điểm.

Tại biểu đồ khung 1H, đường giá tiếp tục hồi phục lên trên các đường MA/20 và hướng lên vùng +/-1110 điểm, đây là vùng kháng cự tâm lý tiếp theo từ vùng Fibonaci 61.8% mà chỉ số cần chinh phục, trước khi có thể hướng tới các mốc kháng cự tiếp theo tại 1120 điểm. Các chỉ báo kỹ thuật vẫn đang ủng hộ cho xu hướng hồi phục ngắn hạn.

Trong kịch bản tích cực VN-Index có thể đi ngang quanh biên 1075-1110 +/- điểm để hấp thụ hết lượng cung trước khi chuyển sang một xu hướng tăng mới. Để có thể thay đổi xu hướng, VN-Index cần giao dịch với biên độ hẹp và thanh khoản thấp, làm lộ ra nhóm cổ phiếu có khả năng dẫn dắt thị trường chung.

Nếu kiểm định không thành công vùng 1110 điểm, VN-Index sẽ quay lại mốc hỗ trợ 1080 điểm.

Mức hỗ trợ động của VN-Index là 1075 điểm. Mốc hỗ trợ quan trọng của thị trường là vùng 1020 điểm.

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

VN-Index đang giao dịch trong hộp 1080 - 1130 điểm, trên đường đi lên chỉ số sẽ gặp nhiều rung lắc do biến động cung-cầu.

Trước mắt, VN-Index sẽ tiếp tục kiểm định lại vùng +/-1110 điểm, do vậy nhà đầu tư quan sát phản ứng của thị trường tại mốc hỗ trợ này để kịp thời đưa ra hành động. Nếu thị trường kiểm định thành công thì mốc kháng cự tiếp theo của VN-Index tại 1120 điểm. Tại đây, nhà đầu tư vẫn còn nắm giữ cổ phiếu ở vị thế rủi ro thì tận dụng các nhịp hồi phục này để thoát bớt hàng.

Mốc hỗ trợ động của VN-Index là 1075 điểm. Mốc hỗ trợ quan trọng của thị trường là vùng 1020 điểm.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- Báo cáo Chiến lược tháng 12
- Báo cáo doanh nghiệp - DHG (KHẢ QUAN - Giá mục tiêu: 113.700)
- Báo cáo doanh nghiệp - NKG (KHẢ QUAN - Giá mục tiêu: 26.800)
- Báo cáo doanh nghiệp - NT2 (KHẢ QUAN - Giá mục tiêu: 27.700)

TIN TỨC THẾ GIỚI

- Nga đầu tư 12 tỷ USD vào lĩnh vực hàng không
- Đức tuyên bố tịch thu 720 triệu euro tài sản của Nga tại ngân hàng

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

- Năm 2023: Thị trường trong nước tiếp tục phát huy 'trụ đỡ' của nền kinh tế

Lịch sự kiện đáng chú ý

- 21/12/2023: Đảo hạn HĐTL chỉ số VN30
- 29/12/2023: Công bố chỉ số giá tiêu dùng 12/2023
- 29/12/2023: Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 12/2023
- 02/01/2024: PMI ngành sản xuất Mỹ tháng 12/2023

Chỉ số thị trường Việt Nam	21/12/2023	(+/-) 1 phiên	(+/-) 7 phiên	(+/-) 30 phiên
VNINDEX	1,102.43	0.15%	-1.06%	0.07%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	11,275.93	-14.97%	-38.77%	-45.62%
HNX	228.48	0.14%	0.03%	0.81%
HNX GTGD (Tỷ VND)	969.72	-8.92%	-57.85%	-59.87%
Upcom	86.16	0.80%	1.26%	0.15%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	447.36	-17.72%	-34.67%	-26.19%
P/E VNindex (x)	13.29	0.15%	-2.21%	-0.89%
P/B VNindex (x)	1.64	0.00%	-2.38%	-0.61%

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE

Top cổ phiếu Bluechip	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	BID 1.21%	STB -1.30%	ACB 4.26%	VPB -5.21%	BID 11.62%	STB -9.83%
2	TCB 0.99%	PLX -1.16%	MWG 2.28%	KDH -3.69%	MWG 8.25%	VPB -6.91%
3	VJC 0.96%	NVL -0.90%	SSI 0.63%	VCB -3.35%	GVR 4.68%	VCB -5.93%
4	KDH 0.84%	GAS -0.66%	MBB 0.55%	MSN -3.19%	SSI 4.55%	GAS -5.08%
5	GVR 0.76%	VNM -0.44%	TCB 0.49%	SAB -3.13%	FPT 3.93%	VHM -4.96%

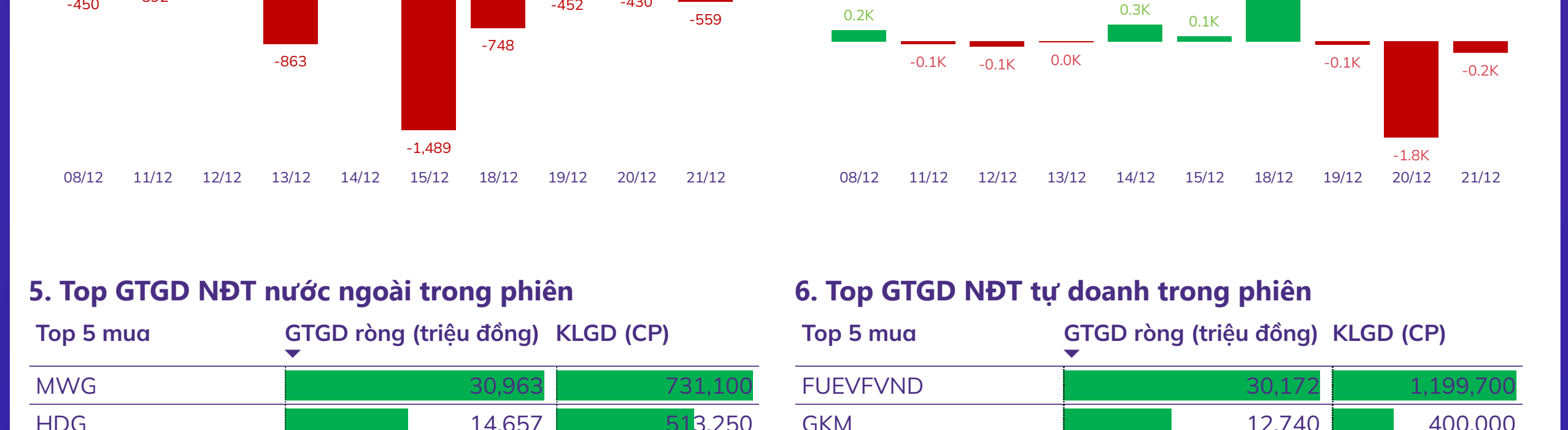
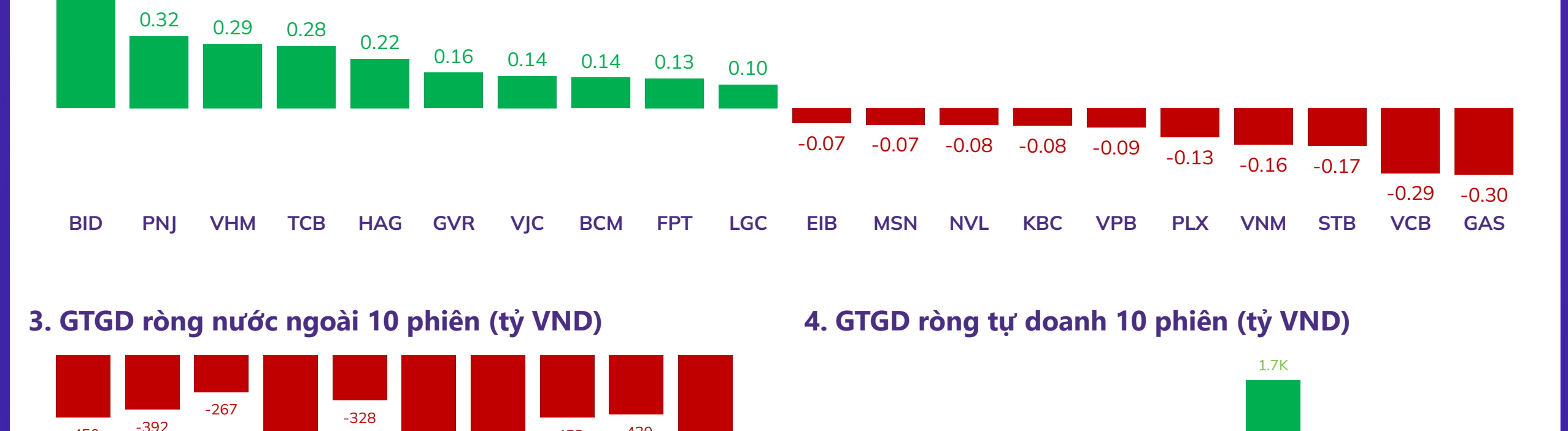
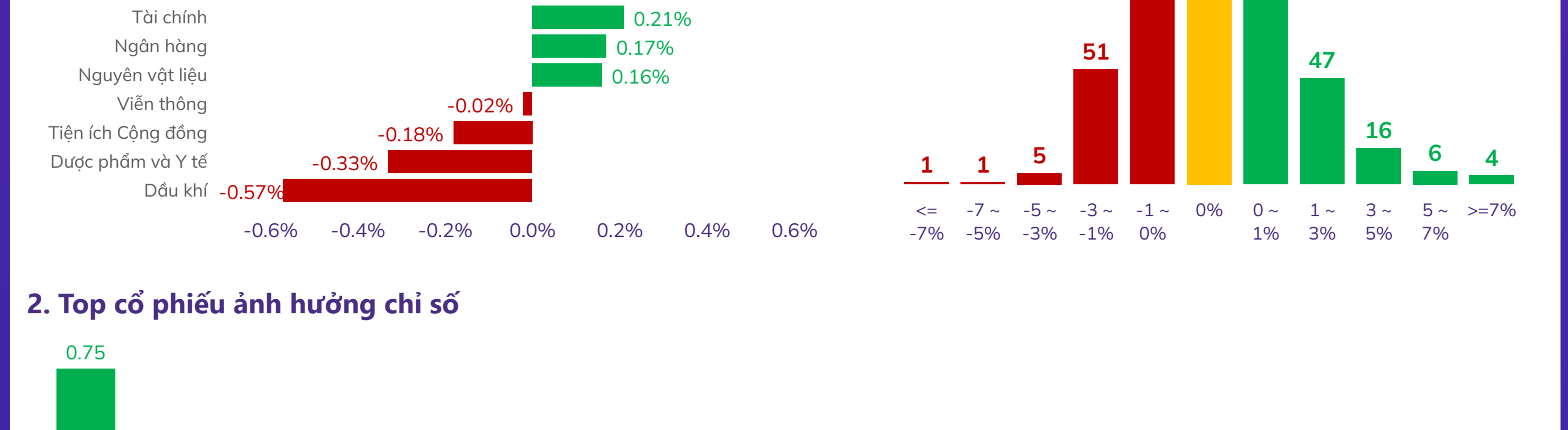
Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	HAG 6.80%	HNG -2.87%	TRA 7.82%	PSH -4.72%	HAG 53.45%	SVC -10.82%
2	TRA 5.56%	SBT -1.49%	NKG 7.05%	DBD -4.59%	EVF 25.29%	DBD -7.36%
3	SVC 4.91%	BHN -1.28%	DXG 6.16%	ITA -4.18%	ITA 21.57%	SBT -7.34%
4	PNJ 4.48%	KBC -1.27%	HCM 5.31%	DXS -4.10%	DBC 21.05%	BWE -7.02%
5	LGC 3.64%	FIT -1.11%	PNJ 4.35%	EIB -3.68%	NKG 18.54%	AGG -6.20%

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	VPS 7.00%	SRC -5.56%	DRC 11.90%	VMD -15.41%	FDC 45.16%	LDG -20.00%
2	BTM 6.80%	HRC -5.30%	HHS 10.36%	KPM -12.18%	BTP 25.81%	NHO -13.21%
3	COM 6.88%	VAF -4.53%	YEG 9.67%	POM -10.26%	HQC 21.90%	TCH -13.07%
4	FDC 6.82%	SRF -4.33%	HMC 8.46%	PDN -8.65%	BFC 20.25%	ADG -12.30%
5	DRC 6.82%	NBB -3.83%	FDC 7.78%	SRC -6.93%	NTL 19.97%	DMC -11.58%

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA

	21/12/2023	(+/-) 1 phiên	(+/-) 7 phiên	(+/-) 30 phiên
TTCK Toàn cầu				
DAX	16,687.42	-0.27%	-0.47%	9.54%
Dow Jones	37,404.35	0.87%	0.85%	10.36%
FTSE 100	7,694.73	-0.27%	1.94%	4.54%
Nikkei 225	33,140.47	-1.59%	0.65%	1.51%
S&P 500	4,746.75	1.03%	0.84%	9.19%
Tỷ giá				
USD/VND	24,320.00	-0.06%	0.17%	0.02%
USD/JPY	142.16	-0.98%	-0.50%	-6.17%
GBP/USD	1.27	0.79%	0.79%	4.10%
EUR/USD	1.10	0.92%	0.92%	2.80%
Năng lượng				
Dầu thô Brent	79.44	-0.33%	6.98%	-2.08%
Khí tự nhiên	2.57	4.90%	9.83%	-21.65%
Than	145.25	0.69%	-0.68%	17.85%
Kim loại và vật liệu xây dựng				
Bạc	24.49	1.49%	3.12%	10.22%
Vàng	2,053.84	1.21%	1.29%	6.04%
Quặng sắt	136.50	1.11%	-1.44%	6.64%
Gỗ	561.08	1.00%	4.68%	6.77%
Thép	3,895.00	0.93%	-1.94%	0.46%
Đồng	3.91	0.26%	3.17%	8.91%
Thép cuộn cán nóng	1,117.00	-0.53%	0.54%	9.62%
Nông nghiệp				
Cà phê	193.60	1.57%	-1.95%	11.04%
Lúa mì	613.25	0.53%	1.32%	2.34%
Lợn hơi	70.58	0.50%	5.77%	-6.14%
Cao su	145.50	0.21%	1.11%	-2.41%
Đường	20.24	-3.25%	-7.87%	-27.14%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 21/12/2023



5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên			6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên		
Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)	Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
MWG	30,325	73,116	FUEVFNVD	20,111	4,550,000
HDG	14,657	3,250	GKM	12,740	400,000
FDS	12,207	279,989	MGG	12,000	300,000
PVD	10,220	364,500	E1VFN30	8,988	478,600
PC1	10,032	355,000	VCB	8,135	101,000

Top 5 bán			Top 5 bán		
Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)	Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
VND	-43,304	-1,114,416	TCB	-20,111	-6,116,000
KBC	-37,404	-631,500	TPB	-18,000	-1,000,000
VCB	-30,325	-1,100,000	ACB	-15,000	-1,000,000
STB	-26,700	-1,000,000	BCM	-10,000	-50,000
HPG	-20,000	-1,000,000	PNJ	-10,000	-52,000

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS Invest

Mở tài khoản để tham gia room tư vấn của Trung tâm tư vấn Đầu tư ABS

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng thông tin được báo cáo chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.

Giải thưởng

BEST STOCK TRADING APP

ABS INVEST

ỨNG DỤNG GIAO DỊCH CỔ PHIẾU

TỐT NHẤT VIỆT NAM 2023

Trao bởi Global Business Outlook 2023 (GBO 2023)

GLOBAL BUSINESS OUTLOOK

WINNER